Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 571 | Ngày: 29/09/2026 22:30

Thông tin ca làm việc

Người tạo: KIỀU QUỐC KIỆT

Doanh thu: 1.229.300 đ

Tiền mặt: 600.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 629.300 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 4.695.900 đ

Tiền mặt cả ngày: 2.298.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 2.377.900 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	6.00 Cái	0.54 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	442.00 gram	0.12 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	766.00 gram	0.23 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	122.00 gram	0.88 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	159.00 gram	0.20 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	1010.00 gram	0.99 túi	1.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Bánh thuyền hạt	4.00 gram	0.00 gói	0.00 gói	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Sữa chua	25.00 gram	0.88 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Mứt đào	200.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Hồng Trà	1225.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Soda	10.00 lon	2.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mứt yuzu cam vàng	852.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Syrup Bạc Hà	536.00 ml	0.03 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Syrup Lựu Đỏ	533.00 ml	0.24 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Chanh Dây	368.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Kiwi	873.00 ml	0.00 Chai	1.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Mãng Cầu	725.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Mứt Xoài	555.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Sữa Tươi Không Đường	546.00 ml	2.45 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Syrup Curacao	345.00 ml	0.46 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Syrup Đào	316.00 ml	0.68 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Mứt ổi hồng	1070.00 gram	0.00 chai	1.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Trà Ô Long	385.00 gram	0.36 Gói	4.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Nước suối	25.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Trà Ô Long Đào	436.00 gram	0.27 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	841.00 gram	0.58 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Matcha	329.00 ml	0.48 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Sốt Caramel	147.00 ml	0.77 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Syrup Táo	351.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Bột Kem Muối	416.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Bánh yến mạch gạo lức đỏ vị socola	4.00 Hộp	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Mít xấy	2.00 bịch	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
33	mứt bắp nữ hoàng	960.00 ml	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
34	mứt hồng chín	899.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	Bia Heineken bạc	9.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Bia Heineken xanh	16.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Cam	4218.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Cà Rốt	4017.00 gram	0.00 Kg	3.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	4.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Chanh vàng	544.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Coca Cola	18.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Dưa Hấu	1375.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Pepsi	4.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Trà dưỡng tâm	4.00 Gói	6.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Trà dưỡng nhan	4.00 Gói	6.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Đậu Phộng Tỏi Ớt	19.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	13.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Hướng Dương	25.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng	3.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Bột Matcha	826.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Trà lài	567.00 Gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Rich lùn	153.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Yaourt	25.00 Hủ	0.00 Hủ	16.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Bánh dad	34.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Cốt chanh	150.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Mứt hạt dẻ cười	1162.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Sốt caramel muối	235.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup Atiso	414.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Syrup Bí đao	216.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Syrup vải	633.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
61	Syrup hazelnut	366.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
62	Syrup hoa hồng	657.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
63	Syrup trà xanh	229.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
64	Syrup vanilla	566.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....